

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày: 04-7-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng N Tuấn**

- Thư ký phiên tòa : Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo :

Nguyễn Đình N - sinh năm 1986; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Phú Hữu II, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đình Tâm và bà Trần Thị Xoe; có vợ là Hà Thị Thái, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/6/2020 đến ngày 06/6/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Bị hại:**

Chị **Đỗ Thị Á**, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Quan Châm, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h 30' ngày 30/5/2020, Nguyễn Đình N một mình điều khiển xe máy đến nhà chị **Đỗ Thị Ánh** - SN 1990 ở thôn Quan Châm, xã Phú Nghĩa, Chương Mỹ gặp chị Ánh để lấy tiền công xây dựng (theo thỏa thuận trước đó giữa chị Ánh và N).Đến nơi N thấy nhà chị Ánh không có ai ở nhà, N gọi nhưng không có ai trả lời, lúc này N đứng ở sân nhà chị Ánh, thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Laed BKS 29 X1 - 785.20 màu đen dựng ở trước sân nhà, cốp xe chưa khóa. N nảy sinh ý định mở cốp xe của chị Ánh ra xem có đồ vật, tài sản gì thì trộm cắp. N mở cốp xe ra thấy bên trong có 01 chiếc ví da màu nâu hình chữ nhật, bên trong ví có 01 tập tiền có mệnh giá 500.000đ, N lấy toàn bộ số tiền

cất vào túi quần rồi bỏ chiếc ví vào cốp xe và đóng cốp xe lại. Sau khi lấy được tiền N đi về nhà cất dấu tiền vào góc nhà bếp. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày chị Ánh và chồng là anh Nguyễn Văn Tuyển về nhà. Lúc này chị Ánh mở cốp xe máy để lấy tiền thì phát hiện bị mất số tiền khoảng hơn 15.000.000đồng (Mười năm triệu đồng). Khoảng 07 giờ ngày 03/6/2020, Nguyễn Đình N đến Công an xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ tự thú giao nộp số tiền đã trộm cắp. Tang vật thu giữ: 15.000.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/6/2020, cơ quan điều tra - Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Đỗ Thị Ánh số tiền 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng). Sau khi nhận lại số tiền trên chị Ánh không có ý kiến gì.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/CT-VKS ngày 25/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Nguyễn Đình N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đình N từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại là chị Ánh vắng mặt, tại cơ quan điều tra chị Ánh đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã quy kết. Bị cáo thừa nhận khoảng 20h 30' ngày 30/5/2020, bị cáo đã một mình điều khiển xe máy đến nhà chị Đỗ Thị Ánh ở thôn Quan Châm, xã Phú Nghĩa, Chương Mỹ gặp chị Ánh để lấy tiền công xây dựng. Đến nơi bị cáo thấy nhà chị Ánh không có ai ở nhà, bị cáo thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Laed BKS 29 X1 - 785.20 màu đen dựng ở trước sân nhà, cốp xe chưa khóa. Bị cáo nảy sinh ý định mở cốp xe của chị Ánh ra xem có đồ vật, tài sản gì thì trộm cắp. Bị cáo mở cốp xe ra thấy bên trong có 01 chiếc ví da màu nâu hình chữ nhật, bên trong ví có 01 tập tiền có mệnh giá 500.000đ sau đó bị cáo đã lấy toàn bộ số tiền cất vào túi quần rồi bỏ chiếc ví vào cốp xe và đóng cốp xe lại. Khoảng 07 giờ ngày 03/6/2020, bị cáo đến Công an xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ tự thú giao nộp số tiền đã trộm cắp là 15.000.000đồng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình N đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ quy kết đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an tự thú hành vi phạm tội của mình và giao nộp tài sản trộm cắp; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức án có điều kiện cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Ánh vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra chị Ánh đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình N** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt **Nguyễn Đình N 10 (mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình N cho UBND xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TA TP Hà Nội
- VKS; CA,- THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Tướng N Tuấn